

THÔNG BÁO

**Công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV,
6 tháng cuối năm và năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 14686/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND thị xã Quảng Yên về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2024; phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách thị xã năm 2024;

Theo đề nghị của Kế toán Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV, 6 tháng cuối năm và năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo;

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý IV, 6 tháng cuối năm và năm 2024.

(Theo biểu đính kèm)

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo tới các công chức, viên chức, người lao động thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo được biết./.

Nơi nhận:

- CC,VC, người LĐ;
- Lưu: VT,KT(02).



Nguyễn Thị Thúy

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Chương: 622



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ IV NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 102/TB- PGDDT ngày 04/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.
Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý IV năm 2024 như sau:

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý IV	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý IV năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.695.025.224	26.595.308.199	76,7	147,8
1	Chi quản lý hành chính	1.385.600.000	468.488.384	33,8	123,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.355.200.000	438.088.384	32,3	115,0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	30.400.000	30400000		
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	33.309.425.224	26.126.819.815	78,4	148,3
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33.309.425.224	26.126.819.815	78,4	148,3

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Chương: 622



**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM
NĂM 2024**

(Kèm theo Thông báo số 102/TB- PGDDT ngày 04/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.
Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm, năm 2024 như sau:

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.695.025.224	31.187.442.691	89,9	164,6
1	Chi quản lý hành chính	1.385.600.000	834.979.805	60,3	123,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.355.200.000	804.579.805	59,4	118,5
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	30.400.000	30.400.000		
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	33.309.425.224	30.352.462.886	91,1	166,2
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33.309.425.224	30.352.462.886	91,1	166,2

Đơn vị: Phòng Giáo dục và Đào tạo
Chương: 622



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 102/TB- PGDDT ngày 04/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.
Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách năm 2024 như sau:

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí				
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	35.064.385.800	34.695.025.224	98,9	156,3
1	Chi quản lý hành chính	1.391.600.000	1.385.600.000	99,6	113,1
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.361.200.000	1.355.200.000	99,6	110,6
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	30.400.000	30.400.000		
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	33.672.785.800	33.309.425.224	98,9	158,8
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	33.672.785.800	33.309.425.224	98,9	158,8